

Số: 03/BC-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025



**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty (Kỳ báo cáo năm 2024)**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,  
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh,**

- Tên công ty: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, 15 và 16 Tháp B, tòa nhà EVN, số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 2222 9999 Fax: 024. 2222 1999
- Vốn điều lệ: 7.042.482.890.000 đồng (Theo QĐ số 122/QĐ-NHNN ngày 20/01/2025 của NHNN vv sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, Vốn điều lệ là 7.605.658.020.000 đồng).
- Mã chứng khoán: EVF
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL của Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức vào ngày 15/3/2024, đảm bảo đáp ứng quy	15/3/2024	<b>Thông qua các nội dung:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.</li><li>- Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024.</li></ul>

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	định về tổ chức đại hội trong vòng 04 tháng kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2023 và Định hướng hoạt động năm 2024.</li> <li>- Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2023.</li> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.</li> <li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 về trích lập các Quỹ.</li> <li>- Thông qua Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại, mức 8%; Phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện.</li> <li>- Thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ từ Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện.</li> <li>- Thông qua Phương án Thù lao, phụ cấp của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024; Thương Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2024.</li> <li>- Thông qua Thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực là 15%. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục.</li> <li>- Thông qua Lựa chọn chiến lược phát triển EVNFinance theo hướng tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh; Giao Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện.</li> </ul>

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị hoàn thiện các nội dung chi tiết theo quy định pháp luật.</li> <li>- Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được thông qua.</li> <li>- Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được thông qua.</li> <li>- Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được thông qua.</li> <li>- Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2025. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên.</li> </ul>
2	Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-TCDL của Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024.	25/12/2024	<p><b>Thông qua các nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chủ trương tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược cho Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance); Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị nghiên cứu, xây dựng các tiêu chí về năng lực tài chính và trình độ công nghệ đối với nhà đầu tư chiến lược phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của EVNFinance, báo cáo Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.</li> </ul>

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 41/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 12/12/2024 của Hội đồng Quản trị; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.</li> <li>- Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 41/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 12/12/2024 của Hội đồng Quản trị; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.</li> <li>- Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 251124/TTr-BKS-TCĐL ngày 25/11/2024 của Ban Kiểm soát; Giao/Ủy quyền cho Ban Kiểm soát thực hiện các thủ tục cần thiết để ban hành thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.</li> <li>- Thông qua Danh sách các Công ty kiểm toán tại Tờ trình số 251124/TTr-BKS-TCĐL ngày 25/11/2024 của Ban Kiểm soát; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024 và năm 2025 trong danh sách nêu trên.</li> </ul>

## II. Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm 2024)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên độc lập HĐQT, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/TV độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	TV HĐQT: 17/3/2023 Chủ tịch HĐQT: 24/3/2023	
2	Ông Mai Danh Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	17/3/2023	
3	Ông Lê Mạnh Linh	Phó Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	TV HĐQT: 17/3/2023 Phó Chủ tịch HĐQT: 16/5/2024	
4	Ông Nguyễn Trung Thành	Thành viên HĐQT (không điều hành)	17/3/2023	
5	Ông Lê Hoài Nam	Thành viên độc lập HĐQT	17/3/2023	
6	Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên độc lập HĐQT	17/3/2023	

### 2. Các cuộc họp HĐQT

Các cuộc họp trong năm 2024 của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Phạm Trung Kiên	15	100%
2	Ông Mai Danh Hiền	15	100%
3	Ông Lê Mạnh Linh	15	100%
4	Ông Nguyễn Trung Thành	15	100%
5	Ông Lê Hoài Nam	15	100%
6	Ông Nguyễn Văn Hải	15	100%

### **3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Điều hành (BDH)**

Bám sát và kiên định với định hướng chiến lược phát triển của EVNFinance, Hội đồng Quản trị đã xác định định hướng hoạt động năm 2024 và các năm tiếp theo, chỉ đạo xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2024 với những mục tiêu tăng trưởng về cả quy mô và hiệu quả hoạt động, song hành cùng việc đảm bảo an toàn hoạt động; nâng cao năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát; chú trọng đặc biệt tới mục tiêu phát triển gắn với ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị), tiếp tục khẳng định cam kết trách nhiệm và sự tận tâm của EVNFinance đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Bộ chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua bao gồm:

- Tổng Tài sản: 54.500 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2023
- Lợi nhuận trước thuế: 585 tỷ đồng, tăng 43% so với thực hiện năm 2023.

Hội đồng Quản trị cũng đã trình ĐHĐCĐ thông qua Lựa chọn chiến lược phát triển EVNFinance theo hướng tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh.

Hội đồng Quản trị đã xác định và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh đã được phê duyệt; giám sát Tổng Giám đốc và Ban Điều hành triển khai thực hiện kế hoạch, bám sát mục tiêu kế hoạch đã được giao. Kết thúc năm 2024, EVNFinance đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Trong năm 2024, nhằm củng cố, mở rộng hệ thống mạng lưới hoạt động Công ty, HĐQT đã phê duyệt việc thành lập 02 Chi nhánh tại thành phố Hà Nội và thành phố Hải Phòng, EVNFinance đã trình và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc thành lập các Chi nhánh. Tháng 12/2024, Hội đồng Quản trị đã bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội và chỉ đạo chuẩn bị cho việc khai trương và đi vào hoạt động chi nhánh trong những tháng đầu năm 2025.

Tháng 5/2024, Hội đồng Quản trị đã quyết định bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT đối với thành viên Hội đồng Quản trị Ông Lê Mạnh Linh. Ông Lê Mạnh Linh là Chủ tịch Ủy ban Chiến lược HĐQT EVNFinance, một trong những nhiệm vụ trọng yếu của Ủy ban Chiến lược là nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc triển khai ESG tại EVNFinance. Cũng trong tháng 5/2024, HĐQT quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực thi ESG tại EVNFinance, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể. Việc HĐQT bổ nhiệm ông Lê Mạnh Linh trở thành Phó Chủ tịch HĐQT và thành lập bộ phận chuyên môn là bước đi cần thiết để EVNFinance bám sát các mục tiêu bền vững của mình trong giai đoạn hiện tại.

### **4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị**

Các Ủy ban thuộc HĐQT bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Chiến lược duy trì hoạt động theo lịch họp định kì và/hoặc đột xuất nhằm giúp HĐQT tăng

cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra các quyết định liên quan đến nhân sự, rủi ro và chiến lược trong quá trình hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Ủy ban Nhân sự đã tham mưu cho HĐQT về việc rà soát, đề xuất củng cố cơ chế quản trị nhân sự theo hướng thích ứng phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty, tăng trưởng quy mô và hiệu quả hoạt động. Theo đó Ủy ban Nhân sự đã tham mưu sâu cho HĐQT về đánh giá thực trạng đối với các lĩnh vực xây dựng, giao, đánh giá hiệu quả công việc từ đơn vị đến cá nhân, cơ chế/chính sách khen thưởng, tạo động lực cho cán bộ nhân viên Công ty, đảm bảo các yếu tố có giá trị thúc đẩy thiết thực và kịp thời; tham mưu về cơ chế thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành để HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua; cơ chế tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự, cơ chế tiền lương phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty; cơ chế phân cấp thẩm quyền trong công tác quản trị nhân sự,...
- Ủy ban Quản lý rủi ro đã tham mưu cho HĐQT về chiến lược quản lý rủi ro, mức độ chấp nhận rủi ro và giới hạn cho phép về rủi ro; rà soát các chính sách quy định pháp luật, xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Công ty để đưa ra các khuyến nghị cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động của Công ty; đề xuất với HĐQT những yêu cầu tập trung cho việc xử lý các khoản nợ tồn đọng. Trong kỳ, HĐQT đã ban hành khẩu vị rủi ro của EVNFinance với sự tham mưu từ UBQLRR.
- Ủy ban Chiến lược được thành lập tháng 9/2023 với nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT về việc xây dựng định hướng, hoạch định mục tiêu chiến lược của Công ty, theo dõi, giám sát thực hiện, tham mưu cho HĐQT về việc phê duyệt các giải pháp, chính sách phát triển Công ty trong từng giai đoạn, thời kỳ. Trong kỳ, Ủy ban Chiến lược đã tập trung tham mưu cho Hội đồng Quản trị xác định chiến lược phát triển gắn với ESG, trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua Lựa chọn chiến lược phát triển EVNFinance theo hướng tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh, giao HĐQT các nhiệm vụ cụ thể. Ủy ban Chiến lược đã tham mưu, đề xuất HĐQT các chương trình làm việc cụ thể, tiếp cận các thông lệ tiên tiến của thế giới và Việt Nam, các chính sách của Chính phủ Việt Nam nhằm định hướng, chỉ đạo Ban Điều hành có những hành động phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Năm thứ 2 liên tiếp, EVNFinance đã phát hành Báo cáo phát triển bền vững riêng biệt cho năm 2023.

## **5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị**

- Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 76 nghị quyết.  
*Chi tiết các Nghị quyết tại Phụ lục 01 đính kèm.*
- Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 26 quyết định.  
*Chi tiết các Quyết định tại Phụ lục 02 đính kèm.*

### III. Ban Kiểm soát (Báo cáo năm 2024)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Long Giang	Trưởng Ban Kiểm soát	TV BKS: 17/3/2023 Trưởng BKS: 20/3/2023	Thạc sĩ Ngân hàng Tài chính
2	Bà Lê Khánh Ngọc	TV Ban Kiểm soát	17/3/2023	Thạc sĩ Tài chính
3	Ông Nghiêm Khắc Đạt	TV Ban Kiểm soát	17/3/2023	Thạc sĩ Kế toán Kiểm toán

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS)

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành 12 cuộc họp để triển khai công việc. Tình hình tham gia họp của các thành viên BKS cụ thể như sau:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Long Giang	12	100%	100%	
2	Bà Lê Khánh Ngọc	12	100%	100%	
3	Ông Nghiêm Khắc Đạt	12	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và cổ đông

- Giám sát HĐQT, BDH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Giám sát các hoạt động kinh doanh chính của Công ty như huy động vốn, Tín dụng, Đầu tư, vv.
- Rà soát các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động của TCTD theo quy định tại Chương VII của Luật TCTD 2024.



- Giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm toán các đơn vị theo Kế hoạch KTNB 2024 được Ban Kiểm soát phê duyệt trong đó bao gồm rà soát việc tuân thủ quy định Pháp luật, Ngân hàng Nhà nước trong việc xây dựng và ban hành quy định nội bộ của Công ty;
- Rà soát các phê duyệt giao dịch giữa EVNFinance và người có liên quan; phê duyệt mua tài sản cố định thuộc thẩm quyền của HĐQT theo hồ sơ do các đơn vị chuyển sang Ban kiểm soát.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Ban Kiểm soát thường xuyên tham gia các buổi họp HĐQT, các cuộc họp triển khai kế hoạch kinh doanh hàng quý và một số cuộc họp khác của Công ty.
- Ban Kiểm soát được Ban Điều hành và các đơn vị nghiệp vụ liên quan cung cấp các thông tin, báo cáo, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty để phục vụ cho các công tác kiểm soát của Ban Kiểm soát, đồng thời, cũng cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm toán nội bộ của Phòng Kiểm toán Nội bộ.

#### **5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát**

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 và Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam kiểm toán độc lập.
- BKS đã phối hợp với Khối Quản trị Điều hành, Khối Nguồn nhân lực để cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông nắm giữ từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan đến thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành và cổ đông nắm từ 01% vốn điều lệ trở lên.
- Ban Kiểm soát thường xuyên tổ chức họp với Phòng Kiểm toán nội bộ để trao đổi nội dung công việc và các định hướng nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

#### **IV. Ban Điều hành (BDH)**

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban Điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH</b>
1	Ông Mai Danh Hiền - Tổng Giám đốc	16/12/1984	Thạc sỹ Kế toán	Ngày bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc: 06/7/2023
2	Ông Lê Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc	12/4/1977	Thạc sỹ Tin dụng và lưu thông tiền tệ	Ngày bổ nhiệm: 15/9/2020

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH
3	Ông Đào Lê Huy - Phó Tổng Giám đốc	12/7/1973	Thạc sĩ Kinh tế	Ngày bỏ nhiệm: 15/4/2020
4	Ông Hoàng Thế Hưng - Phó Tổng Giám đốc	24/10/1981	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Ngày bỏ nhiệm: 15/6/2020 Ngày miễn nhiệm chức đanh Phó Tổng Giám đốc: 01/4/2024
5	Bà Tôn Thị Hải Yến - Phó Tổng Giám đốc	05/12/1976	Thạc sĩ Luật Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Ngày bỏ nhiệm: 01/02/2023
6	Ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn - Phó Tổng Giám đốc	08/3/1978	Cử nhân Luật học	Ngày bỏ nhiệm Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh: 01/7/2020 Ngày bỏ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 01/02/2023 Ngày miễn nhiệm chức đanh Phó Tổng Giám đốc: 08/3/2024
7	Ông Tống Nhật Linh - Kế toán trưởng	03/01/1988	Cử nhân Kế toán, Thạc sỹ QTKD	Ngày bỏ nhiệm: 01/4/2021
8	Ông Mai Xuân Đông - Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	08/9/1966	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Ngày bỏ nhiệm: 24/12/2020 Ngày bỏ nhiệm lại: 21/12/2023
9	Ông Hoàng Nhật Nam Giám đốc Chi nhánh TP HCM	28/02/1982	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Ngày bỏ nhiệm: 14/7/2023
10	Ông Nguyễn Tiến Sỹ Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	03/11/1986	Thạc sỹ kinh tế	Ngày bỏ nhiệm: 10/12/2024

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Tống Nhật Linh - Kế toán trưởng	03/01/1988	Cử nhân Kế toán, Thạc sỹ QTKD	Ngày bổ nhiệm: 01/4/2021

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

TT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian đào tạo	Đối tượng tham gia
1	Hội nghị chuyên đề một số lĩnh vực về hoạt động ngân hàng	Tháng 01/2024	Tổng Giám đốc
2	Hội thảo Chuyên ngành “Giải pháp tăng cường tín dụng cho phát triển hạ tầng tư nhân tại Việt Nam”	Tháng 01/2024	Thành viên Ban Tổng Giám đốc
3	Hội thảo chuyên sâu: “Thực hành Quản trị Công ty tốt vượt trên tuân thủ”	Tháng 01/2024	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
4	Chương trình chuyên sâu về Thư ký quản trị công ty CSMP3	Tháng 01/2024	Người phụ trách quản trị Công ty
5	Hội nghị về công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin ngành Ngân hàng	Tháng 02/2024	Tổng Giám đốc
6	Vận dụng công cụ OKI/KPI vào quản trị công việc theo mục tiêu	Tháng 5/2024	Thành viên Ban Tổng Giám đốc
7	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam trao đổi về báo cáo phát triển bền vững	Tháng 5/2024	Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc
8	Tọa đàm “Tình hình sử dụng chữ ký số của các TCTD hiện nay, các khó khăn vướng mắc và đề xuất kiến nghị”	Tháng 5/2024	Thành viên Ban Tổng Giám đốc
9	Công ty TNHH KPMG trao đổi về ESG tại công ty tài chính	Tháng 6/2024	Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc
10	Hội nghị Những vấn đề lưu ý trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của công ty đại chúng, công ty niêm yết	Tháng 6/2024	Người phụ trách quản trị Công ty

TT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian đào tạo	Đối tượng tham gia
11	Tọa đàm "Cam kết ESG trong chuyển đổi xanh"	Tháng 7/2024	Thành viên Ban Tổng Giám đốc
12	Khóa học Quản trị bằng văn hóa - "Management by Culture" (MBC)	Tháng 11/2024	Thành viên Hội đồng Quản trị
13	Khóa Huấn luyện cấp cao dành cho Lãnh đạo doanh nghiệp	Tháng 11/2024 - Tháng 6/2025	Thành viên Hội đồng Quản trị
14	Diễn đàn thường niên lần thứ 7 "Đầu tư vào Quản trị Công ty - Chiến lược thu hút nhà đầu tư có trách nhiệm trong xu thế toàn cầu hóa thị trường"	Tháng 12/2024	Thành viên Hội đồng Quản trị

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

*Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm.*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

*Chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm.*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có**

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Đã được đề cập tại Mục 2 nêu trên.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

*Chi tiết tại Phụ lục 05 đính kèm.*

**2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của công ty**

*Chi tiết tại Phụ lục 06 đính kèm.*

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Tổng Giám đốc (để CBTT);
- Lưu K.QTĐH.

  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHẠM TRUNG KIÊN**

3  
0  
A  
C  
B  
/4  
/1





STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	28/NQ-HĐQT-TCĐL	5/4/2024	Thông qua việc thành lập Chi nhánh của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Thành phố Hà Nội và Thành phố Hải Phòng và Đề án thành lập các Chi nhánh	100%
29	29/NQ-HĐQT-TCĐL	9/5/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
30	30/NQ-HĐQT-TCĐL	9/5/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
31	31/NQ-HĐQT-TCĐL	9/5/2024	Ban hành Chính sách Chất lượng năm 2024 và Thành lập Ban chỉ đạo thực thi ESG trong Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
32	32/NQ-HĐQT-TCĐL	9/5/2024	Phê duyệt phân cấp hoạt động kinh doanh	100%
33	33/NQ-HĐQT-TCĐL	10/5/2024	Phê duyệt Chính sách thưởng năm 2024 tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
34	34/NQ-HĐQT-TCĐL	14/5/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
35	35/NQ-HĐQT-TCĐL	16/5/2024	Ban hành khâu vị rủi ro năm 2024 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
36	36/NQ-HĐQT-TCĐL	16/5/2024	Bầu chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực nhiệm kỳ 2023 - 2028	100%
37	37/NQ-HĐQT-TCĐL	21/5/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
38	38/NQ-HĐQT-TCĐL	03/6/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
39	39/NQ-HĐQT-TCĐL	12/6/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
40	40/NQ-HĐQT-TCĐL	12/6/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
41	41/NQ-HĐQT-TCĐL	20/6/2024	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại, Phương án Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động và Phương án tăng vốn điều lệ	100%
42	42/NQ-HĐQT-TCĐL	25/6/2024	Phê duyệt chủ trương mở rộng cơ sở văn phòng của Công ty	100%
43	43/NQ-HĐQT-TCĐL	28/6/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
44	44/NQ-HĐQT-TCĐL	03/7/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
45	45/NQ-HĐQT-TCĐL	12/7/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
46	46/NQ-HĐQT-TCĐL	17/7/2024	Kết luận phiên họp HĐQT ngày 17 tháng 7 năm 2024	100%
47	47/NQ-HĐQT-TCĐL	18/7/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
48	48/NQ-HĐQT-TCĐL	24/7/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
49	49/NQ-HĐQT-TCĐL	01/8/2024	Phê duyệt đề nghị bổ sung hoạt động Mua nợ vào Giấy phép hoạt động của EVNFinance	100%
50	49A/NQ-HĐQT-TCĐL	01/8/2024	Phê duyệt Giao quyền ban hành Quy định nội bộ của EVNFinance	100%
51	50/NQ-HĐQT-TCĐL	14/8/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
52	51/NQ-HĐQT-TCĐL	15/8/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
53	52/NQ-HĐQT-TCĐL	04/9/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
54	53/NQ-HĐQT-TCĐL	11/9/2024	Phê duyệt Danh sách CBNV được quyền mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP), Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
55	54/NQ-HĐQT-TCĐL	12/9/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
56	55/NQ-HĐQT-TCĐL	17/9/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
57	56/NQ-HĐQT-TCĐL	18/9/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
58	57/NQ-HĐQT-TCĐL	19/9/2024	Phê duyệt phân cấp hoạt động kinh doanh	100%
59	58/NQ-HĐQT-TCĐL	08/10/2024	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu	100%
60	59/NQ-HĐQT-TCĐL	10/10/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
61	60/NQ-HĐQT-TCĐL	17/10/2024	Kết luận phiên họp HĐQT ngày 17 tháng 10 năm 2024	100%
62	61/NQ-HĐQT-TCĐL	18/10/2024	Phê duyệt Định chính Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 11/9/2024; Sửa đổi Quyết định số 15/QĐ-HĐQT-TCĐL ngày 20/6/2024; Phương án phân bổ cổ phiếu lẻ	100%
63	62/NQ-HĐQT-TCĐL	23/10/2024	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại	100%
64	63/NQ-HĐQT-TCĐL	31/10/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
65	64/NQ-HĐQT-TCĐL	07/11/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
66	65/NQ-HĐQT-TCĐL	26/11/2024	Thông qua Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham gia lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực năm 2024	100%
67	65A/NQ-HĐQT-TCĐL	04/12/2024	Thông qua lựa chọn địa điểm của Chi nhánh Hà Nội Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
68	66/NQ-HĐQT-TCĐL	12/12/2024	Thông qua các nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản 2024	100%
69	67/NQ-HĐQT-TCĐL	23/12/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
70	68/NQ-HĐQT-TCĐL	23/12/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%
71	69/NQ-HĐQT-TCĐL	26/12/2024	Thông qua Chấm dứt Hợp đồng kiểm toán cho năm 2024 với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	100%
72	70/NQ-HĐQT-TCĐL	26/12/2024	Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
73	71/NQ-HĐQT-TCĐL	26/12/2024	Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
74	72/NQ-HĐQT-TCĐL	30/12/2024	Phê duyệt hoạt động	100%
75	73/NQ-HĐQT-TCĐL	30/12/2024	Phê duyệt hoạt động	100%
76	74/NQ-HĐQT-TCĐL	31/12/2024	Phê duyệt giao dịch kinh doanh	100%

**PHỤ LỤC 02. CÁC QUYẾT ĐỊNH DO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN HÀNH TRONG NĂM 2024**

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HBQT-TCĐL	2/1/2024	Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế miễn, giảm lãi tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
2	03/QĐ-HBQT-TCĐL	05/2/2024	Chi thường cho các đơn vị và cá nhân về những đóng góp đối với hoạt động kinh doanh năm 2023	100%
3	04/QĐ-HBQT-TCĐL	15/02/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro trong Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
4	05/QĐ-HBQT-TCĐL	15/02/2024	Quyết định nhân sự trong Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
5	07/QĐ-HBQT-TCĐL	27/3/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực sửa đổi, bổ sung lần thứ 13	100%
6	08/QĐ-HBQT-TCĐL	27/3/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực sửa đổi, bổ sung lần thứ 5	100%
7	09/QĐ-HBQT-TCĐL	27/3/2024	Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực sửa đổi, bổ sung lần thứ 3	100%
8	10/QĐ-HBQT-TCĐL	23/4/2024	Ban hành Quy chế biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của khách hàng tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
9	11/QĐ-HBQT-TCĐL	9/5/2024	Ban hành Chính sách chất lượng của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
10	12/QĐ-HBQT-TCĐL	9/5/2024	Thành lập Ban chỉ đạo thực thi ESG tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
11	13/QĐ-HBQT-TCĐL	16/5/2024	Ban hành khẩu vị rủi ro năm 2024 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
12	14/QĐ-HBQT-TCĐL	06/6/2024	Ban hành Quy định Phân cấp thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng, đầu tư, nguồn vốn và kết quả định giá tài sản bảo đảm trong Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
13	15/QĐ-HBQT-TCĐL	20/6/2024	Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2024 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	15A/QĐ-HĐQT-TCĐL	19/7/2024	Ban hành sửa đổi Chính sách Môi trường & Xã hội của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
15	16/QĐ-HĐQT-TCĐL	06/8/2024	Ban hành sửa đổi Quy định Cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
16	17/QĐ-HĐQT-TCĐL	09/8/2024	Ban hành Quy chế cấp tín dụng của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
17	18/QĐ-HĐQT-TCĐL	17/9/2024	Ban hành sửa đổi Quy chế mua, bán nợ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
18	19/QĐ-HĐQT-TCĐL	30/9/2024	Quyết định về việc hết hiệu lực đối với Quy chế tổ chức và hoạt động của kiểm toán nội bộ	100%
19	20/QĐ-HĐQT-TCĐL	30/9/2024	Ban hành Quy chế Đánh giá chất lượng tài sản Có và tuân thủ tỷ lệ an toàn Vốn tối thiểu trong Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
20	21/QĐ-HĐQT-TCĐL	21/11/2024	Ban hành Sửa đổi Quy chế biện pháp bảo đảm trong Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
21	22/QĐ-HĐQT-TCĐL	10/12/2024	Bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
22	23/QĐ-HĐQT-TCĐL	13/12/2024	Ban hành Quy chế Phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập DPRR và việc sử dụng DPRR để xử lý rủi ro của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
23	24/QĐ-HĐQT-TCĐL	13/12/2024	Ban hành Quy chế Quản lý mạng lưới của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	83%
24	25/QĐ-HĐQT-TCĐL	24/12/2024	Thành lập Ban Kiểm phiếu, Ban Giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực năm 2024	100%
25	26/QĐ-HĐQT-TCĐL	26/12/2024	Ban hành Quy chế đầu tư của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
26	28/QĐ-HĐQT-TCĐL	31/12/2024	Ban hành Quy định Cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3, ngập lụt, lũ, sạt lở đất sau bão số 3	100%

**PHỤ LỤC 03. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi)	Mối quan hệ liên quan đối với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>									
1	Phạm Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT			27/4/2021			Người nội bộ
2	Lê Mạnh Linh		Phó Chủ tịch HĐQT			10/6/2020		Bắt đầu nhiệm kỳ HĐQT năm 2023 - 2028 từ ngày 17/3/2023; Được bầu đảm nhiệm chức danh Phó Chủ tịch HĐQT từ 16/5/2024 theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐQT-TCDL ngày 16/5/2024 của HĐQT	Người nội bộ
3	Mai Darh Hiền		Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc			17/3/2023			Người nội bộ
4	Nguyễn Trung Thành		Thành viên HĐQT			17/3/2023			Người nội bộ
5	Lê Hoài Nam		Thành viên độc lập HĐQT			17/3/2023			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tại Khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi)	Mối quan hệ liên quan đối với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
6	Nguyễn Văn Hải		Thành viên độc lập HĐQT			17/3/2023			Người nội bộ

**BAN KIỂM SOÁT**

1	Lê Long Giang		Trưởng Ban Kiểm soát			27/4/2021			Người nội bộ
2	Lê Khánh Ngọc		Thành viên Ban Kiểm soát			17/3/2023			Người nội bộ
3	Nghiêm Khắc Đạt		Thành viên Ban Kiểm soát			17/3/2023			Người nội bộ

**BAN ĐIỀU HÀNH**

1	Mai Danh Hiền		Tổng Giám đốc			15/7/2017			Người nội bộ
2	Lê Anh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc			15/9/2015			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi)	Mối quan hệ liên quan đối với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
3	Đào Lê Huy		Phó Tổng Giám đốc			15/4/2020			Người nội bộ
4	Tôn Thị Hải Yến		Phó Tổng Giám đốc			1/2/2023			Người nội bộ
5	Lâm Nguyễn Thiện Nhơn		Phó Tổng Giám đốc			1/7/2020	8/3/2024	Thời đàm nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐQT-TCDL ngày 07/3/2024 của HĐQT	Người nội bộ
6	Hoàng Thị Hùng		Phó Tổng Giám đốc			15/6/2020	1/4/2024	Thời đàm nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT-TCDL ngày 29/3/2024 của HĐQT	Người nội bộ
7	Tống Nhật Linh		Kế toán trưởng			1/4/2021			Người nội bộ
8	Mai Xuân Đông		Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng			1/7/2012			Người nội bộ



STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi)	Mối quan hệ liên quan đối với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
9	Hoàng Nhật Nam		Giám đốc Chi nhánh TP. HCM			15/7/2023			Người nội bộ
10	Nguyễn Tiến Sỹ		Giám đốc Chi nhánh Hà Nội			10/12/2024		Đàm nhận chức danh Giám đốc Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 22/QĐ-HĐQT-TGDĐL ngày 10/12/2024 của HĐQT	Người nội bộ
<b>NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>									
1	Nguyễn Thị Phương Lan		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			17/8/2023			Người nội bộ

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

**PHỤ LỤC 04. GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**PHẦN 1. GIAO DỊCH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG NHẬN TIỀN GỬI**

Tên tổ chức/cá nhân (*)	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT thông qua	Giá trị giao dịch (ĐVT: đồng)	Ghi chú
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	Thành viên HĐQT của EVNFinance là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	ĐKKD số 0102970695 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 08/10/2008, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26/10/2022	Tầng 1 Tòa nhà VOV, số 37 Bà Triệu, P.Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	02/01/2024	NQ số 21/NQ-HĐQT-TCDL ngày 10/4/2023 và NQ số 71/NQ-HĐQT-TCDL ngày 20/9/2023	500.000.000	Số dư tại các thời điểm luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết
				03/01/2024		9.000.000.000	
				03/01/2024		500.000.000	
				04/01/2024		500.000.000	
				04/01/2024		3.000.000.000	
				04/01/2024		13.000.000.000	
				08/01/2024		1.100.000.000	
				08/01/2024		6.000.000.000	
				09/01/2024		10.000.000.000	
				10/01/2024		300.000.000	
				10/01/2024		8.000.000.000	
				11/01/2024		15.000.000.000	
				12/01/2024		14.000.000.000	
				22/01/2024		10.000.000.000	
				24/01/2024		2.000.000.000	
				25/01/2024		9.000.000.000	
26/01/2024		10.000.000.000					
05/02/2024		10.000.000.000					
07/02/2024		10.000.000.000					
15/02/2024		3.000.000.000					
15/02/2024		15.000.000.000					
16/02/2024		10.000.000.000					
21/02/2024		1.200.000.000					
26/02/2024		400.000.000					
29/02/2024		800.000.000					
29/02/2024		5.000.000.000					
07/3/2024		3.500.000.000					
13/03/2024		4.000.000.000					

(\*) Từ ngày 04/4/2024, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber không còn là người liên quan của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

**PHỤ LỤC 04. GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**PHẦN 2. GIAO DỊCH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG PHÁT HÀNH CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI**

Tên tổ chức/cá nhân (*)	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT thông qua	Giá trị giao dịch (ĐVT: đồng)	Ghi chú
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	Thành viên HĐQT của EVNFinance là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	ĐKKD số 0102970695 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 08/10/2008, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26/10/2022	Tầng 1 Tòa nhà VOV, số 37 Bà Triệu, P.Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	02/01/2024	NQ số	16.000.000.000	Số dư tại các thời điểm luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết
				02/01/2024	21/NQ-	2.000.000.000	
				08/01/2024	HĐQT-	2.000.000.000	
				10/01/2024	TCDL ngày	7.000.000.000	
				15/02/2024	10/4/2023 và	3.000.000.000	
				21/02/2024	NQ số	20.000.000.000	
				22/02/2024	71/NQ-	9.000.000.000	
				23/02/2024	HĐQT-	8.000.000.000	
				26/02/2024	TCDL ngày	20.000.000.000	
				26/02/2024	20/9/2023	4.000.000.000	
				27/02/2024		20.000.000.000	
				27/02/2024		20.000.000.000	
				27/02/2024		20.000.000.000	
				27/02/2024		10.000.000.000	
				27/02/2024		4.000.000.000	
27/02/2024		12.000.000.000					
28/02/2024		2.000.000.000					
29/02/2024		15.000.000.000					
29/02/2024		5.000.000.000					
14/03/2024		6.000.000.000					
15/03/2024		5.000.000.000					
02/04/2024		5.000.000.000					
03/04/2024		4.000.000.000					

(\*) Từ ngày 04/4/2024, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber không còn là người liên quan của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

**PHỤ LỤC 04. GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**PHẦN 3. GIAO DỊCH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG CHO VAY**

<b>Tên tổ chức/cá nhân</b>	<b>Mối quan hệ liên quan với công ty</b>	<b>Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp Giấy NSH</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Thời điểm giao dịch với công ty</b>	<b>Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT thông qua</b>	<b>Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch</b>
Công ty Cổ phần Amya Holdings	Thành viên HĐQT của EVNFinance là Thành viên HĐQT (Phó Chủ tịch HĐQT) Công ty CP Amya Holdings	ĐKKD số 0109733982 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 17/08/2021; đăng ký thay đổi lần 1 ngày 11/7/2022	Tầng 2, tòa nhà Chelsea Park - E1, KĐT mới Yên Hòa, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	Ngày 18/9/2023	NQ số 68/NQ-HQQT-TCDL ngày 14/9/2023	Số dư cho vay 316,2 tỷ đồng

028  
ÔN  
AI C  
XỐ F  
JIÊN  
NH P

**PHỤ LỤC 05. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
<b>1</b>	<b>Phạm Trung Kiên</b>		<b>Chủ tịch Hội đồng Quản trị</b>					<b>3.295.927</b>	<b>0,433%</b>	
1.01	Bù Hồng Vân							0	0%	Còn nhỏ
1.02	Phạm Nam Khánh									Còn nhỏ
1.03	Phạm Khánh Ngọc									
1.04	Phạm Văn Quân							0	0%	
1.05	Trịnh Thị Yến							0	0%	
1.06	Bùi Thanh Bình							0	0%	
1.07	Nguyễn Thị Thái							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.08	Phạm Thị Tú Quyên							0	0%	
1.09	Nguyễn Anh Công							0	0%	
1.10	Phạm Trung Phương							0	0%	
1.11	Hoàng Thị Ngọc Quỳnh							0	0%	
<b>2</b>	<b>Lê Mạnh Linh</b>		<b>Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị</b>					<b>3.310.980</b>	<b>0,435%</b>	
2.01	Nguyễn Thụy Minh Trúc							0	0%	
2.02	Lê Minh Nghĩa							0	0%	
2.03	Nguyễn Thị Thanh Bình							0	0%	
2.04	Nguyễn Minh Thiện							0	0%	
2.05	Nguyễn Thị Kim Anh							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
2.06	Lê Bảo Lan									Còn nhỏ
2.07	Lê Bảo Ngân									Còn nhỏ
2.08	Lê Mai Khánh									Còn nhỏ
2.09	Lê Đức Mạnh							0	0%	
2.10	Công ty TNHH Omega Power 1							0	0%	
3	Mai Danh Hiền		Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật					2.947.529	0,388%	
3.01	Lê Lệ Hằng							0	0%	
3.02	Mai Lê Minh									Còn nhỏ
3.03	Mai Minh Sơn									Còn nhỏ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
3.04	Mai Đan Hinh									Đã mất
3.05	Nguyễn Thị Huyền							0	0%	
3.06	Lê Văn Nghiêm							0	0%	
3.07	Hoàng Thị Foan							0	0%	
3.08	Mai Danh Hoan							0	0%	
3.09	Hoàng Thị Hà							0	0%	
3.10	Mai Thị Hiếu							0	0%	
3.11	Đỗ Tất Ngọ							0	0%	
<b>4</b>	<b>Nguyễn Trung Thành</b>		<b>Thành viên Hội đồng Quản trị</b>					<b>37.207</b>	<b>0,005%</b>	
4.01	Nguyễn Thị Thủy Ba							0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
4.02	Nguyễn Minh Sơn									Còn nhỏ
4.03	Nguyễn Văn Thìn							0	0%	
4.04	Phạm Thị Lan							0	0%	
4.05	Nguyễn Đức Hoàn							0	0%	
4.06	Nguyễn Thị Thu							0	0%	
4.07	Nguyễn Thị Minh Phương							0	0%	
4.08	Nguyễn Hòa Bình									Đã mất
4.09	Trần Thị Vĩnh							0	0%	
4.10	Công ty cổ phần Anya Holdings							0	0%	
5	Lê Hoài Nam		Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị					37.207	0,005%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
5.01	Lê Hồng Anh							0	0%	
5.02	Lê Ngọc Đức							0	0%	
5.03	Lê Hiền Anh							0	0%	
5.04	Lê Ngọc Hiền									Đã mất
5.05	Lương Ngọc Thư							0	0%	
5.06	Lê Hiền Lương							0	0%	
5.07	Lê Ngọc Mai							0	0%	
5.08	Hồ Thị Thanh Hà							0	0%	
5.09	Nguyễn Hữu Chiến							0	0%	
5.10	Lê Hồng Phong									Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
5.11	Nguyễn Thị Thái Hà							0	0%	
5.12	Công ty cổ phần eNAD							0	0%	
5.13	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Việt Sài Gòn - Hà Nội							0	0%	
<b>6</b>	<b>Nguyễn Văn Hải</b>		<b>Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị</b>					<b>37.207</b>	<b>0,005%</b>	
6.01	Nguyễn Minh Huệ							0	0%	
6.02	Nguyễn Hải Đăng							0	0%	
6.03	Nguyễn Hải Anh							0	0%	
6.04	Nguyễn Văn Fào							0	0%	
6.05	Bùi Thị Khánh							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
6.06	Nguyễn Đông Hiếu							0	0%	
6.07	Phùng Ngọc Diệp							0	0%	
6.08	Nguyễn Quốc Huy							0	0%	
6.09	Đỗ Diệu Linh							0	0%	
6.10	Nguyễn Đăng Bình									Đã mất
6.11	Nguyễn Thị Thanh									Đã mất
6.12	Công ty Luật TNHH Một thành viên Nguyễn Hải và Anh Em							0	0%	
7	<b>Lê Long Giang</b>		<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>					<b>35.964</b>	<b>0,005%</b>	
7.01	Đình Thị Hương Hào							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
7.02	Lê Nhật Hà							0	0%	
7.03	Lê Long Dũng									Còn nhỏ
7.04	Lê Đình Gianh									Đã mất
7.05	Đặng Thị Lan							0	0%	
7.06	Đình Cao Thành							0	0%	
7.07	Đình Thị Đăng							0	0%	
7.08	Lê Lan Hương							0	0%	
7.09	Nguyễn Đình Minh							0	0%	
<b>8</b>	<b>Nghiêm Khắc Đạt</b>		<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>					<b>45.427</b>	<b>0,006%</b>	
8.01	Bạch Thị Thu Hương							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
8.02	Nghiêm Linh Phương									Còn nhỏ
8.03	Nghiêm Linh Nhi									Còn nhỏ
8.04	Nghiêm Minh Dũng									Còn nhỏ
8.05	Nghiêm Đình Thoại							0	0%	
8.06	Vũ Thị Thanh Bình							0	0%	
8.07	Nghiêm Thị Bích Thủy							0	0%	
8.08	Bạch Đức Hiến							0	0%	
8.09	Lê Thị Hồng Điện							0	0%	
8.10	Trần Kim Anh							0	0%	
9	Lê Khánh Ngọc		Thành viên Ban Kiểm soát					74.415	0,010%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
9.01	Lê Hữu Thương							0	0%	
9.02	Nguyễn Thị Kim Khánh							0	0%	
<b>10</b>	<b>Tôn Thị Hải Yến</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>					<b>864.916</b>	<b>0,114%</b>	
10.01	Nguyễn Thanh Bình							0	0,0%	
10.02	Nguyễn Đức Bình Minh							0	0,0%	
10.03	Nguyễn Thị Nguyệt Minh									Còn nhỏ
10.04	Tôn Đức Thắng							0	0,0%	
10.05	Nguyễn Thị Ngọc Anh							0	0,0%	
10.06	Nguyễn Đức Oánh									Đã mất
10.07	Đặng Thị Hoàng Liên							0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
10.08	Tôn Thị Lan Phương							0	0,0%	
10.09	Mai Duy Thiện							76	0,0%	
10.10	Tôn Sỹ Hùng							0	0,0%	
10.11	Nguyễn Thị Thanh Hằng							0	0,0%	
11	<b>Đào Lê Huy</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>					<b>86.400</b>	<b>0,011%</b>	
11.01	Đào Ngọc Được							0	0%	
11.02	Lê Thị Thắng							0	0%	
11.03	Nguyễn Trọng Quang							0	0%	
11.04	Lại Tại Dịu							0	0%	
11.05	Nguyễn Tú Quyên							0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
11.06	Đào Nhật Minh									Còn nhỏ
11.07	Đào Tùng Lâm									Còn nhỏ
11.08	Đào Thị Lê Hằng							0	0%	
11.09	Đào Ngọc Hùng							0	0%	
12	<b>Lê Anh Tuấn</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>					<b>124.391</b>	<b>0,016%</b>	
12.01	Lê Trọng Triều									Đã mất
12.02	Nguyễn Tại Thiên									Đã mất
12.03	Nguyễn Cao Thăng							0	0%	
12.04	Nguyễn Tại Thanh Phương							0	0%	
12.05	Nguyễn Thị Như Trang							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
12.06	Lê Tuấn Dũng									Còn nhỏ
12.07	Lê Nhật Minh									Còn nhỏ
12.08	Lê Minh Khang									Còn nhỏ
12.09	Lê Tuấn Anh							0	0%	
12.10	Hoàng Thị Lan Hương							0	0%	
12.11	Lê Trọng Tùng							0	0%	
12.12	Nguyễn Quỳnh Giang							0	0%	
13	<b>Mai Xuân Đông</b>		<b>Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng</b>					<b>27.453</b>	<b>0,004%</b>	
13.01	Mai Xuân San									Đã mất
13.02	Lê Thị Miên									Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
13.03	Trần Phương Thành							0	0%	
13.04	Đình Thị Vinh							0	0%	
13.05	Trần Thị Thúy Phương							2.576	0,0003%	
13.06	Ma Thị Phương Xuân							0	0%	
13.07	Mai Thị Soan									Đã mất
13.08	Mai Xuân Ty							0	0%	
13.09	Lê Thị Hằng							0	0%	
13.10	Mai Thị Đào							0	0%	
13.11	Ngô Văn Lân							0	0%	
13.12	Mai Xuân Tạo									Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
13.13	Mai Thị Thu							0	0%	
13.14	Lê Đình Cảnh							0	0%	
13.15	Lê Thị Dung							0	0%	
14	<b>Hoàng Nhật Nam</b>		<b>Giám đốc chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh</b>					<b>44.280</b>	<b>0,006%</b>	
14.01	Hoàng Minh							0	0%	
14.02	Huỳnh Thị Thu							0	0%	
14.03	Thái Văn Dũng							0	0%	
14.04	Phan Thị Mộng Đào							0	0%	
14.05	Thái Thị Yến Chi							0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
15.02	Nguyễn Ngọc Phương Vy							0	0%	
15.03	Nguyễn Ngọc Tường Vy							0	0%	
15.04	Nguyễn Lê Minh							0	0%	
15.05	Nguyễn Văn Hợp							0	0%	
15.06	Đỗ Thị Kim Xuân							0	0%	
15.07	Nguyễn Mạnh Hùng							0	0%	
15.08	Trần Anh Trà							0	0%	
15.09	Lã Thị Khánh Dung							0	0%	
15.10	Lê Ngọc							0	0%	
16	<b>Tổng Nhật Linh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					<b>44.649</b>	<b>0,006%</b>	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
16.01	Tống Nhật Hân									Đã mất
16.02	Đỗ Thị Lý							0	0,0%	
16.03	Phan Tiến Hiệp							0	0,0%	
16.04	Vũ Thị Bích Thủy							0	0,0%	
16.05	Phan Quỳnh Anh							0	0,0%	
16.06	Tống Nhật Thanh Phong									Còn nhỏ
16.07	Tống Nhật Thanh Đan									Còn nhỏ
16.08	Tống Nhật Thanh Thư									Còn nhỏ
16.09	Tống Nhật Duy							0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
17	Nguyễn Thị Phong Lan		Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin					34.060	0,004%	
17.01	Nguyễn Duy Phong							0	0%	
17.02	Bùi Thị Xuân Mai							0	0%	
17.03	Lê Ngọc Phát									Đã mất
17.04	Trần Thị Phương Lâm							0	0%	
17.05	Lê Văn Khoa							0	0%	
17.06	Lê Trung Kiên							0	0%	
17.07	Lê Hà Linh							0	0%	
17.08	Nguyễn Danh Phương							0	0%	





**PHỤ LỤC 06. GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

STT	Người thực hiện giao dịch	Người nội bộ/Người liên quan với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01/01/2024		Số cổ phiếu sở hữu tại ngày Người nội bộ thôi/thay đổi chức vụ tại Công ty		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 31/12/2024		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	3.051.785	0,433			3.295.927	0,433	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Lê Mạnh Linh	Phó Chủ tịch HĐQT	3.065.723	0,435			3.310.980	0,435	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2.1	Nguyễn Thụy Minh Trúc	Vợ của ông Lê Mạnh Linh	30.350	0,004			0	0,000	Bán
2.2	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Amber	Ông Lê Mạnh Linh là Chủ tịch HĐQT Công ty	3.700.660	0,525	3.700.660	0,525	Không còn là người liên quan từ 04/4/2024		
3	Mai Danh Hiền	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.729.194	0,388			2.947.529	0,388	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Trung Thành	Thành viên HĐQT	34.451	0,005			37.207	0,005	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Nguyễn Văn Hải	Thành viên độc lập HĐQT	34.451	0,005			37.207	0,005	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Lê Hoài Nam	Thành viên độc lập HĐQT	34.451	0,005			37.207	0,005	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
7	Lê Long Giang	Trưởng Ban Kiểm soát	33.300	0,005			35.964	0,005	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
8	Nghiêm Khắc Đạt	Thành viên Ban Kiểm soát	42.063	0,006			45.427	0,006	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Người nội bộ/Người liên quan với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01/01/2024		Số cổ phiếu sở hữu tại ngày Người nội bộ thôi/thay đổi chức vụ tại Công ty		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 31/12/2024		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
9	Lê Khánh Ngọc	Thành viên Ban Kiểm soát	68.903	0,010			74.415	0,010	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Tôn Thị Hải Yến	Phó Tổng Giám đốc	1.048.849	0,149			864.916	0,144	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu; Bán
10.1	Mai Duy Thiện	Anh rể	71	0,000			76	0,000	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Lê Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	115.178	0,016			124.391	0,016	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12	Đào Lê Huy	Phó Tổng Giám đốc	80.000	0,011			86.400	0,011	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
13	Hoàng Thế Hưng	Phó Tổng Giám đốc	51.677	0,007	51.677	0,007			Thôi đàm nhận chức vụ tại Công ty từ ngày 01/4/2024
14	Lâm Nguyễn Thiện Nhơn	Phó Tổng Giám đốc	51.677	0,007	51.677	0,007			Thôi đàm nhận chức vụ tại Công ty từ ngày 08/3/2024
15	Mai Xuân Đông	Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	25.420	0,004			27.453	0,004	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
15.1	Trần Thị Thúy Phương	Vợ	2.386	0,000			2.576	0,000	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
16	Hoàng Nhật Nam	Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	41.000	0,006			44.280	0,006	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Người nội bộ/Người liên quan với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01/01/2024		Số cổ phiếu sở hữu tại ngày Người nội bộ thôi/thay đổi chức vụ tại Công ty		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 31/12/2024		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
17	Nguyễn Tiến Sỹ	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội			33.480	0,004	33.480	0,004	Đảm nhận chức vụ từ ngày 10/12/2024
17.1	Lê Thị Thu Trang	Vợ của ông Nguyễn Tiến Sỹ			81.800	0,010	81.800	0,010	
18	Tống Nhật Linh	Kế toán trưởng	41.342	0,006			44.649	0,006	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
19	Nguyễn Thị Phong Lan	Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin	10.000	0,001			34.060	0,004	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu; Mua

